TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 08-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Phi Anh Toàn

Ông Nguyễn Trọng Tình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên toà số 08/2025/HSST-QĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. LêMinh Dương, sinh năm 1996, tại tỉnh Long An; tên gọi khác: Không; địa chỉ thường trú: Ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Long An; địa chỉ tạm trú: Số G, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; con ông Lê Minh P, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977. Bị cáo có 02 người em sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012. Bị cáo có vợ là Mai Thị Ngọc H, sinh năm 1997; có 01 con là Lê Ngọc Minh C, sinh ngày 13/02/2023. Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 19/12/2024, bị cáo thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày, từ ngày 19-28/12/2024. Ngày 28/12/2024, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Lâm Tấn P1, sinh năm 1980, tại Trà Vinh, tên gọi khác: Không; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; địa chỉ tạm trú: Số C, đường H, khu phố B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Lâm Văn P2, sinh năm 1950 và bà Trần Thị H1, sinh năm 1949. Bị cáo có 06 anh chị em, người lớn nhất sinh năm 1971, người nhỏ nhất sinh năm 1987. Bị cáo có vợ là Trần Nữ Nguyên T, sinh năm 1985; có 02 con, người lớn nhất sinh năm 2018, người nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 19/12/2024, bị cáo thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo bị tạm giữ 09

ngày, từ ngày 19-28/12/2024. Ngày 28/12/2024, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Công ty TNHH một thành viên T2; địa chỉ: Số A, L, Phường C, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim L – Giám đốc. Đại diện Công ty có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Anh T1, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố C, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 19/12/2024, Lê Minh D điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 50H-601.97 kéo theo rơ moóc biển số 51R-20864 đi theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk về đến đường Đ thuộc ấp B, xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy xe ô tô con màu đỏ, biển số 51A-822.71 do Lâm Tấn P1 điều khiển chạy cùng chiều ở làn đường thứ hai tính từ phải qua trái (đường ĐT741 được chia thành hai chiều, mỗi chiều được chia thành ba làn đường cho xe lưu thông) và dừng chờ đèn tín hiệu trước cổng Khu công nghiệp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương nên D dừng xe ở phía sau xe của P1. Khi đèn tín hiệu vừa chuyển qua màu xanh, D bấm còi hối thúc P1 cho xe chạy đi. Phúc bực nên điều khiển xe ô tô biển số 51A-822.71 lăn bánh rồi đột ngột dừng lại, bật đèn tín hiệu cảnh báo để trả đũa D đã bấm còi hối thúc làm D thắng gấp xe ô tô đầu kéo biển số 50H-601.97 kéo theo rơ moóc biển số 51R-20864. Sau đó, P1 khiển xe ô tô biển số 51A-822.71 chạy đi, đồng thời hạ kính cửa kính xe giơ tay khiêu khích D. Thấy vậy, D điều khiển xe đầu kéo đuổi theo xe của P1. Đến khoảng 06 giờ 17 phút cùng ngày, khi đuổi theo đến khu vực vòng xoay C, thị trấn T, D điều khiển xe về phía bên trái khiến xe ô tô do P1 điều khiển khiến xe phải dừng lại. P1 mở cửa xe đi xuống. Dương hạ cửa kính xe xuống chửi P1, D mở cửa xe đi xuống tiếp tục cãi nhau lớn tiếng, xô đẩy P1 và bỏ lên xe ngồi. P1 đi đến mở cốp xe ô tô biển số 51A-822.71 lấy ra 01 cây rựa, cầm cây rựa chạy đến bên cửa ghế lái xe của D quơ qua quơ lại hăm dọa, mở cửa xe bên ghế lái chém về phía D. D lấy 01 cây cờ lê 27 có sẵn trên xe quơ chống trả lại P1 thì người dân xung quanh chạy đến ôm P1 can ngăn. Lúc này, Dương cầm cờ lê 27 đi xuống xe lao đến ôm P1 rồi D và P1 ôm vật nhau dưới đường. Trong quá trình ôm vật nhau, lòng bàn tay trái của D bị cứa vào lưỡi rựa gây thương tích. Lúc này, lực lượng Công an thị trấn T đang tuần tra đang trên đường phát hiện D, P1 đang có hành vi gây mất an ninh trật tự, an toàn giao thông nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ.

Ngày 19/12/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương có Công văn số 475/UBND ngày 19/12/2024 về việc đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện B xử lý nghiêm hành vi gây rối trật tự công cộng của Lê Minh D và Lâm Tấn P1.

* Vật chứng và tài liệu thu giữ:

- 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu SHACMAN biển số 50H-601.97; 01 rơ moóc nhãn hiệu KCT, biển số 51R-208.64 thuộc sở hữu của Công ty TNHH một thành viên

T2. Đại diện Công ty không biết việc Lê Minh D sử dụng xe để rượt đuổi, gây mất an ninh, trật tự nên CQCSĐT Công an huyện B đã trả lại cho đại diện Công ty.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, loại Spack màu đỏ biển số 51A-822.71; 01 giấy đăng ký xe ô tô số 005429; 01 đăng kiểm xe DB0604301; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm CI24C20040481 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Anh T1. Ông T1 không biết việc P1 sử dụng xe gây mất an ninh, trật tự nên CQCSĐT Công an huyện B đã trả lại cho ông T1, ông T1 không có yêu cầu gì thêm.

- 01 điện thoại di động (ĐTDĐ) nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu xám; 01 giấy phép lái xe số 800153005680 của Lê Minh D; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 13 màu xanh đen và 01 Giấy phép lái xe của Lâm Tấn P1, CQCSĐT Công an huyện B đã trả cho D và P1.

- 01 cây cờ lê bằng kim loại, màu bạc, trên thân cờ lê có in số 27.

- 01 cây rựa dài 73cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25cm, cán bằng gỗ dài 48cm.

Về trách nhiệm dân sự: Những người liên quan đều không có yêu cầu.

Cáo trạng số 25/CT-VKSBTU-HS ngày 30/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố Lê Minh D và Lâm Tấn P1 về "Tội gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Minh D, Lâm Tấn P1 phạm "Tội gây rối trật tự công cộng".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh D từ 2 năm 6 tháng đến 2 năm 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm;

Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Tấn P1 từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm;

Về xử lý vật chứng: Xe ô tô, xe tải, điện thoại di động đã được CQCSĐT trả cho cho chủ sở hữu lại đúng. 01 cây cờ lê bằng kim loại, màu bạc, trên thân cờ lê có in số 27 và 01 cây rựa dài 73cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25cm, cán bằng gỗ dài 48cm là phương tiện thực hiện hành vi gây rối, hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Khi thực hiện quyền nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về đoàn tụ gia đình và làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQCSĐT, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện B đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/12/2024, do có mâu thuẫn khi tham gia giao thông nên Lê Minh D đã điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 50H-601.97 kéo theo rơ moóc biển số 51R-20864 đuổi theo xe ô tô biển số 51A-822.71 do Lâm Tấn P1 điều khiển với tốc độ cao rồi chặn đầu xe ô tô biển số 51A-822.71 tại khu vực vòng xoay C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Sau khi xuống xe, Lê Minh D đã có hành vi dùng hung khí là cây cờ lê bằng kim loại, Lâm Tấn P1 đã có hành vi dùng hung khí là cây rựa dài 73cm, lưỡi rựa bằng kim loại, cán bằng để đánh nhau, cãi nhau trên đường tỉnh lộ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì sự nóng vội, thiếu kiềm chế khi tham gia giao thông dẫn đến có hành vi cố ý ẩu đả, đánh nhau gây mất an ninh trật, mất an toàn giao thông nên đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng", theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 30/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lâm Tấn P1 và Lê Minh D thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo P1 có bà ngoại Huỳnh Thị B, là người có công với cách mạng, được Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, bị cáo từng là lao động tiên tiến có xác nhận của cơ quan nơi công tác; bị cáo Lê Minh D hiện đang nuôi con dưới 3 tuổi, là lao động chính của gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của các bị cáo D, P1 đều là cố ý, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự giao thông, chỉ vì sự nóng vội, hiểu nhầm phát sinh khi tham gia giao thông mà P1 đã có hành động khiêu khích bằng cách chỉa tay, chạy xe rồi thắng đột ngột trước xe tải do D điều khiển khi đang lưu thông rồi lái xe ô tô bỏ chạy; bị cáo Dương B1 còi xe liên tục khi chạy xe tại khu vực đông người, chạy xe ô tô tải kéo theo sơ mi rơ moóc với tốc độ trên 80km/h, ép xe ô tô do P1 điều khiển và dừng xe ngay Vòng xoay để chửi mắng, đánh nhau với P1, quá trình ẩu đả, 2 bị cáo đều dùng hung khí là cây rựa, cờ lê bằng kim loại để đánh nhau gây mất an ninh trật tự công cộng, làm cản trở hoạt động giao thông. Trong đó, hành vi của bị cáo D nguy hiểm hơn bị cáo P1 nên bị cáo D phải chịu hình phạt nặng hơn.

[5] Bị cáo Lê Minh D và bị cáo Lâm Tấn P1 đều là lao động chính của gia đình;

có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có từ 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được nêu tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội và không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

[6] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với từng bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Quá trình ẩu đả, bị cáo Lê Minh D bị thương, xây sát nhẹ do hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo P1 nhưng bị cáo D không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 xe ô tô đầu kéo biển số 50H-601.97; 01 rơ moóc biển số 51R-208.64; 01 xe ô tô biển số 51A-822.71 được các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp không biết. 01 giấy đăng ký xe ô tô số 005429; 01 đăng kiểm xe DB0604301; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm CI24C20040481; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu xám; 01 giấy phép lái xe số 800153005680 của Lê Minh D; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 13 màu xanh đen; 01 Giấy phép lái xe số 740166013149 của Lâm Tấn P1 không liên quan đến hành vi gây rối trật tự công cộng. CQCSĐT Công an huyện B đã trả các tài sản nêu trên cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp tài sản là đúng. 01 cây cờ lê bằng kim loại và 01 cây rựa dài 73cm là phương tiện thực hiện hành vi gây rối, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[9] Án phí hình sự: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

- Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Lê Minh D, Lâm Tấn P1 phạm "Tội gây rối trật tự công cộng".

2/ Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lê Minh D 02 (Hai) năm 6 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày xét xử sơ thẩm 08/5/2025. Giao bị cáo Lê Minh D cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Xử phạt bị cáo Lâm Tấn P1 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 08/5/2025. Giao bị cáo Lâm Tấn P1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu huỷ 01 cây cờ lê bằng kim loại, màu bạc, trên thân cờ lê có in số 27 và 01 cây rựa dài 73cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25cm, cán bằng gỗ dài 48cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Minh D, Lâm Tấn P1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- UBND thị trấn Phước Vĩnh, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Bình Hoà, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (09);
- Lưu: HS, VT (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bích Huế